

Bản án số: 56/2021/HSST
Ngày 24/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Cường
2. Ông Nguyễn Duy Chấn

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2021/HSST, ngày 09/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS, ngày 09/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, đối với:

Bị cáo **Chu Văn H** (*Có mặt*), sinh năm 1980, tại tỉnh Đ; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn Q, sinh năm 1944 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1942; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1992 và 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho từ ngày 07/9/2021 đến nay.

- *Người bị hại:* Anh Triệu Văn S (*Vắng mặt*), sinh năm 1996; địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Triệu Quang T (*Vắng mặt*), sinh năm 1997; địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ;

2. Ông Chu Văn Q (*Có mặt*), sinh năm 1944; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 17/8/2021, Chu Văn H đi ngang qua khu vực vào thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ thì phát hiện trong chòi rẫy của anh Triệu Văn S có để nhiều bao phân nhãn hiệu Đầu Trâu, loại BPK 16-16-13+TE, trọng lượng 50kg/bao không có người trông coi nên Chu Văn H nảy sinh ý định trộm cắp về để sử dụng. Chu Văn H đi bộ vào lần lượt vác 17 bao phân bón đưa về cất giấu tại nhà mình. Đến ngày 19/8/2021, anh Triệu Văn S phát hiện bị mất 17 bao phân bón nên đến Công an huyện Đắk Mil trình báo. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Chu Văn H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nhận toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: 17 bao phân nhãn hiệu Đầu Trâu, loại BPK 16-16-13+TE có giá trị là 11.900.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 60/CTr – VKS ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Chu Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

Về ý kiến của người bị hại: Tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi đầy đủ và đã được nhận lại, không bị hư hỏng gì nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Chu Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Chu Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 17 bao phân nhãn hiệu Đầu Trâu, loại BPK 16-16-13+TE cho anh Triệu Văn S.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3]Hội đồng xét xử xét thấy: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 00 phút ngày 17/8/2021 đến 04 giờ 00 phút ngày 18/8/2021, tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ, Chu Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Triệu Văn S 17 bao phân nhãn hiệu Đầu Trâu, loại BPK 16-16-13+TE, trọng lượng 50kg/bao có giá trị là 11.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của họ là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên vẫn cố ý thực hiện, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4]Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[5]Hành vi do bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi này đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó cũng cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[6]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[7]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để đầu thú và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản bị trộm cắp cũng đã được thu hồi lại toàn bộ và trả lại cho chủ sở hữu. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về nhân thân: Tiền án, tiền sự không, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt.

[9]Do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trực tiếp giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt.

[10]Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[11]Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 17 bao phân nhãn hiệu Đầu Trâu, loại BPK 16-16-13+TE cho anh Triệu Văn S là chủ sở hữu là phù hợp nên cần chấp nhận.

[12]Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13]Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Chu Văn H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Chu Văn H về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đ nơi bị cáo cư trú và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng trong vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 17 bao phân nhãn hiệu Đầu Trâu, loại BPK 16-16-13+TE cho anh Triệu Văn S là chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chu Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Mil
(Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
Đội THAHS);
- UBND xã T, huyện Đ;
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng